

Bản án số: 302/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9- 2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Vinh

2. Bà Đặng Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2019/TLST-HNGĐ, ngày 11/6/2019 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Lệ Q;** sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn C!, xã MX, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

Bị đơn: Anh **Phạm Văn T;** sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn C!, xã MX, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(Chị Quyên có mặt, anh Tuấn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Hoàng Lệ Q trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng chị lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 19/02/2009 tại UBND xã MX, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, sau khi được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, anh chị về chung sống với nhau tại thôn C!, xã MX, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, quá trình chung sống, cuộc sống chung của hai vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm và chung sống với nhau được 08 năm, đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là vợ chồng chị không hợp nhau và không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng không thể hoà giải và hoà hợp được nữa, nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm và không gặp nhau,

nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn T.

-Về con chung: Chị xác nhận vợ chồng chị có hai con chung là Phạm Thị Thanh L, sinh ngày 12/9/2010 và Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 08/12/2015, khi ly hôn chị đề nghị được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con chung, hiện nay chị đã về sống với bố mẹ chị tại thôn Giếng Đõ, xã MX và làm nghề tự do thu nhập bình quân khoảng 5.000.000đ đến 6.000.000đ

-Về tài sản chung; Vợ chồng chị không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

-Về vay nợ: Vợ chồng chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không đề nghị toà án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Tuấn, nhưng bị đơn anh Tuấn không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương và xác minh bà Hoàng Thị Diễm (mẹ đẻ anh Tuấn) thể hiện như sau: Anh Tuấn có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống cùng gia đình bà Diễm, hiện nay anh Tuấn đi làm ăn xa, anh Tuấn làm ở đâu không thông tin cho bà Diễm biết địa chỉ nhưng thỉnh thoảng anh Tuấn vẫn về thăm gia đình bà, chính quyền địa phương cũng xác nhận anh Tuấn hiện không có mặt tại địa phương và đi làm ăn xa, đi đâu không khai báo tạm vắng và không cung cấp địa chỉ mới, gia đình bố mẹ anh Tuấn thì vẫn sinh sống tại địa phương. Như vậy, nguyên đơn chị Hoàng Lê Q đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của bị đơn anh Phạm Văn T, việc anh Tuấn đi làm ăn xa không thông báo địa chỉ đang cư trú nên hiện tại nguyên đơn, gia đình và địa phương không rõ anh Tuấn đang làm gì, ở đâu. Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho người thân thích của anh Tuấn có đủ năng lực hành vi dân sự cùng nơi cư trú theo quy định của pháp luật, nhưng anh Tuấn không có mặt tại Tòa án, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Lê Q. Đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa: Chị Hoàng Lê Q giữ nguyên ý kiến đã trình bày, anh Phạm Văn T vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Điều 28, 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng; tiến hành tổng đạt các văn bản cho đương sự, gửi cho Viện kiểm sát đúng thời hạn quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Lệ Q; Xử cho chị Hoàng Lệ Q được ly hôn với anh Phạm Văn T.

Về con chung: Giao hai con chung là Phạm Thị Thanh L, sinh ngày 12/9/2010 và Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 08/12/2015 cho chị Hoàng Lệ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Hoàng Lệ Q phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên toà, các quy định của pháp luật, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Lệ Q và anh Phạm Văn T có hộ khẩu thường trú và thường xuyên sinh sống tại địa bàn xã MX, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hoàng Lệ Q có đơn khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn anh Phạm Văn T. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại các điều 28, 35 và điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, toà án thông báo phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải cho các bên đương sự hợp lệ nhưng anh Tuấn đều vắng mặt là thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được. Toà án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vào ngày 20/9/2019 và được tổng đạt hợp lệ cho các bên đương sự, tuy nhiên tại phiên toà chị Quyên có mặt anh Tuấn vắng mặt không có lý do. Do vậy HĐXX hoãn phiên toà, quyết định hoãn phiên toà cũng được tổng đạt hợp lệ cho các bên đương sự, tại phiên toà ngày hôm nay chị Quyên có mặt, anh Tuấn vắng mặt không có lý do, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Lệ Q và anh Phạm Văn T lấy nhau có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa chị Quyên và anh Tuấn là hợp pháp. Quá trình chung sống chị Quyên cho rằng vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng chị không hợp nhau và không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng không thể hoà giải và hoà hợp được nữa, nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2017, vợ chồng không còn quan tâm, kể từ khi ly thân anh Tuấn cũng không đến gặp chị để bàn bạc vợ chồng đoàn tụ.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện: Nguyên nhân mâu thuẫn do kinh tế, anh chị không thống nhất được trong việc làm ăn dẫn đến bất đồng quan điểm và không hoà thuận và hiện nay anh chị cũng không còn chung sống với nhau, mỗi người một nơi, do vậy cuộc sống chung của anh chị đã trầm trọng dẫn đến hôn nhân không tồn tại được.

Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Quyên và anh Tuấn không còn, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Lệ Q, Hội đồng xét xử cho chị Hoàng Lệ Q được ly

hôn với anh Phạm Văn T là phù hợp quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Lệ Q và anh Phạm Văn T có hai con chung là Phạm Thị Thanh L, sinh ngày 12/9/2010 và Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 08/12/2015, chị Quyên đề nghị được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh Tuấn cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Quyên hiện sống cùng bố mẹ tại thôn Giếng Đõ, xã MX là làm nghề tự do có mức thu nhập ổn định. HĐXX xét thấy: Đây là yêu cầu của chị Quyên và xét thấy hiện tại anh Phạm Văn T vắng mặt tại địa phương, để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con nguyện vọng của con, nên cần giao hai con chung là Phạm Thị Thanh L, sinh ngày 12/9/2010 và Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 08/12/2015 cho chị Hoàng Lệ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung; Anh chị không đề nghị giải quyết và anh chị không nợ chung ai, nên không yêu cầu xem xét giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Lệ Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo quy định tại điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Lệ Q.

Xử: Cho chị Hoàng Lệ Q được ly hôn với anh Phạm Văn T.

Về con chung: Giao hai con chung là Phạm Thị Thanh L, sinh ngày 12/9/2010 và Phạm Thị Thanh H, sinh ngày 08/12/2015 cho chị Hoàng Lệ Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Quyên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Hoàng Lệ Q phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N° 0001560

ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Chị Quyên đã nộp đủ án phí.

4. Chị Hoàng Lệ Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã MX (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Thu Hà

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Phú Lâm (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã Kim Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang; (Khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn; (nt)
- Viện kiểm sát ND tỉnh TQ;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND thị trấn Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Huệ - Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Thu Hà